

Bản án số: 44/2020/HS-ST
Ngày 08 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lại Thị Đắc
Bà Nguyễn Thị Năm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Diễm – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Thị A; sinh năm 1976, tại Hà Tây; nơi cư trú: 315 Đường B, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn V và bà Nguyễn Thị T; có chồng và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 07/8/2019, Công an Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Chị Nguyễn Thị C, sinh năm: 1976; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 39/68A Đường D, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 223 Đường B, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh) (vắng mặt).

2/ Chị Nguyễn Thị Ánh X, sinh năm: 1976; Nơi cư trú: (ĐKTT: 12 Đường E, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 237 Đường B, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 15 phút, ngày 24/12/2019, tại cầu thang kế số 237 Đường B, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận 8 phối hợp cùng Công an Phường 10, Quận 8 phát hiện Đặng Thị A, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Ánh X đang đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền nên tiến hành thu giữ vật chứng gồm: 02 bộ bài tứ sắc, 01 tấm thảm nhựa dùng làm chiếu bạc và số tiền 90.000 đồng. Vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường 10, Quận 8 lập biên bản và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Qua điều tra, Đặng Thị A, Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị Ánh X khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 24/12/2019, tại cầu thang kế số 237 Đường B, Phường 10, Quận 8, H rủ C và X đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Mỗi người góp 2.000 đồng nhờ một người (không rõ lai lịch) mua giùm 02 bộ bài tứ sắc và sử dụng 01 tấm thảm nhựa dùng làm chiếu bạc. Cách thức tính tiền ăn thua như sau: Nếu người nào tới “Chon” thì 02 người còn lại chung 2.000 đồng, nếu người nào tới “Quan” thì 02 người còn lại chung 3.000 đồng.

Khi tham gia đánh bạc, Đặng Thị A mang theo 30.000 đồng để đánh bạc, đã thua 20.000 đồng thì bị Công an phát hiện, bị thu giữ trong người số tiền 10.000 đồng; Nguyễn Thị C mang theo 20.000 đồng để đánh bạc, đã thắng 10.000 đồng, bị thu giữ trong người 30.000 đồng; Nguyễn Thị Ánh X mang theo 40.000 đồng để đánh bạc, đã thắng 10.000 đồng, bị thu giữ trong người 50.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc qua điều tra xác định là 90.000 đồng.

Trước đó, vào ngày 07/8/2019, Đặng Thị A đã bị Công an Phường 10, Quận 8 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đặng Thị A về tội “Đánh bạc”. Quá trình điều tra, Đặng Thị A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 17/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đặng Thị A về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Thị A về tội “Đánh bạc”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng thu giữ, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 15 giờ 15 phút, ngày 24/12/2019, tại cầu thang kế số 237 Đường B, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Đặng Thị A cùng Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị Ánh X có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 90.000 đồng.

[3] Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Đánh bạc” như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Mặc dù số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng, nhưng trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh bạc”. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Đặng Thị A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, mặc dù động cơ phạm tội của bị cáo là nhằm mục đích tư lợi bất chính nhưng theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, khó thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: 02 bộ bài tứ sắc và 01 tấm thảm, xét đây là công cụ phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] Số tiền 90.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[10] Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị Ánh X có hành vi đánh bạc trái phép cùng bị cáo C nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đặng Thị A 06 (sáu) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bộ bài tứ sắc và 01 (một) tấm thảm nhựa.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 90.000 đồng.

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 46/PNK ngày 02/3/2020 và giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 02/3/2020).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đặng Thị A nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 08 tháng 5 năm 2020.
Tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lại Thị Đắc

 Bà Nguyễn Thị Năm

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo: Đặng Thị A; sinh ngày 23/3/1976, tại Hà Tây;
Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN
ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh:

Bị cáo Đoàn Thị Ngọc Lan phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

2. Về điều luật áp dụng (điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự):

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kết quả biểu quyết: 03/03.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đặng Thị A 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bộ bài tứ sắc và 01 (một) tấm thảm nhựa.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 90.000 đồng.

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 46/PNK ngày 02/3/2020).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đặng Thị A nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 08 tháng 5 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA

Nguyễn Thị Phúc

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc

